

**ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN**

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027**MÔN: TOÁN - LỚP 9***Thời gian làm bài: 60 phút, không kể thời gian phát đề**Phát hành ngày 10/10/2026*

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: T9.GK1.013**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM****Câu 1.** Cho $A = -27$, $B = 8$ và $C = 8$. Dùng căn bậc ba thực. Tính $\sqrt[3]{A} + \sqrt[3]{B}$.

- A. 5 B. -5 C. -1 D. -19

Câu 2. In x bộ tài liệu (x nguyên không âm) tốn 14 nghìn đồng phí cố định và 5 nghìn đồng mỗi bộ. Ngân sách là 152 nghìn đồng. Lập bất phương trình và tìm số bộ tối đa.

- A. 26 bộ B. 27 bộ C. 28 bộ D. 30 bộ

Câu 3. Cho phương trình $(4x - 16)(7x - 42) = 0$. Hai nghiệm được sắp xếp $x_1 < x_2$. Tìm nghiệm nhỏ x_1 .

- A. 4 B. 16 C. 0 D. 6

Câu 4. Tam giác ABC vuông tại A , $AB = 33$ cm, $AC = 44$ cm, $BC = 55$ cm. Góc nhọn được xét là B . Tính $\cos B$.

- A. 0,8 B. 0,57 C. 0,6 D. 0,43

Câu 5. Tam giác ABC vuông tại A , $AB = 8$ cm, $AC = 15$ cm. H là chân đường cao từ A xuống BC . Tính CH (làm tròn đến hàng phần mười).

- A. 3,8 cm B. 6,6 cm C. 15 cm D. 13,2 cm

Câu 6. Giải phương trình $\frac{x+6}{x-7} = 2$.

- A. 20 B. -8 C. 10 D. 7

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN**Câu 7.** Bảo tàng bán 15 vé gồm người lớn và trẻ em, thu 1210 nghìn đồng. Vé người lớn 90 nghìn đồng, vé trẻ em 70 nghìn đồng. Tính tiền thu từ vé trẻ em.

Câu 8. Một đường dốc có độ dài 15 m; góc nghiêng α với mặt đất thỏa $\sin \alpha = 3/5$, $\cos \alpha = 4/5$. Mặt đường rộng 2 m, coi là hình chữ nhật. Tính diện tích mặt đường dốc.

Câu 9. Cho $A = \sqrt{16}$, $B = \sqrt{16}$, $C = \sqrt{64}$ và $D = \sqrt{36}$. Tính $A + B$.

Câu 10. Giải hệ $\begin{cases} 2x+8y=164 \\ 2x-8y=-92 \end{cases}$. Tìm giá trị của x .